

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102 /2021/HS-PT

Ngày: 19-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thiện

Các Thẩm phán:

Bà Trần Thị Thu Hiền

Bà Trương Thị Lệ Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 69/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Phúc B do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 24/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Phúc B**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1956; Quê quán: PH1 Q, thị xã B, tỉnh Q; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, pH1 K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/10; Nghề nghiệp: Mua bán phế liệu; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông Nguyễn Hữu T (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị L (Đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 10 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị H Nhẫn, sinh năm 1974; Con: 04 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 1987, đứa nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án: Ngày 20/10/2020, bị Toà án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 200.000.000 đồng về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” tại bản án số 57/2020/HSST ngày 20/10/2020; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 30/12/2020, đến ngày 01/01/2021 khởi tố bị can và áp dụng biện pháp

ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại pH1 K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh kể từ ngày 01/01/2021 cho đến nay. (Có mặt)

Các bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Tiến H, Nguyễn Trung T, Hoàng Diên P, Nguyễn Văn H1 và Đinh Xuân B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 29/12/2020, tại Gara ô tô Đức H ở tổ dân phố T, pH1 K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Tiến H, Nguyễn Phúc Bình, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Trung T, Hoàng Diên P và Đinh Xuân B cùng thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh Liêng. Tổng số tiền mà các bị cáo đã dùng đánh bạc là 5.870.000 đồng. trong đó: Nguyễn Phúc Bình: 1.400.000 đồng, Nguyễn Trung T: 1.530.000 đồng, Hoàng Diên P: 1.150.000 đồng, Nguyễn Văn H1: 840.000 đồng, Nguyễn Tiến H: 630.000 đồng và Đinh Xuân B 320.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến H, Nguyễn Phúc Bình, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Trung T, Hoàng Diên P, Đinh Xuân B phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 và điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Phúc B6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30-12-2020 đến ngày 01-01-2021; Phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Phúc B10.000.000đ (Mười triệu) đồng.

- Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, i Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H1. Xử phạt Nguyễn Văn H1 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 01/01/2021; Phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Văn H1 10.000.000đ (Mười triệu) đồng.

- Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, i Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến H. Xử phạt Nguyễn Tiến H 7 (Bảy) tháng tù, nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười **B**) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Tiến H 10.000.000đ (Mười triệu) đồng.

- Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, i Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung T. Xử phạt Nguyễn Trung T 6 (Sáu) tháng tù, nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Trung T 10.000.000đ (Mười triệu) đồng.

- Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, i Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Diên P. Xử phạt Hoàng Diên P 6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Phạt tiền bổ sung bị cáo Hoàng Diên P 10.000.000đ (Mười triệu) đồng.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến H cho Ủy ban nhân dân pH1 Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Nguyễn Trung T cho Ủy ban nhân dân xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; bị cáo Hoàng Diên P cho Ủy ban nhân dân xã P Hiên, huyện P Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, i Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Xuân B. Xử phạt Đinh Xuân B 9 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức, được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Buộc bị cáo pH thực hiện nghĩa vụ một số công việc lao động phục vụ công cộng tại địa phương trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ công cộng tại địa phương không quá 04(B) giờ trong một ngày và không quá 05(Năm) ngày trong 01(Một) tuần.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Đinh Xuân B 10.000.000đ (Mười triệu) đồng.

Giao bị cáo Đinh Xuân B cho Ủy ban nhân dân xã Đức Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành Cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong hạn luật định bị cáo Nguyễn Phúc B kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Tòa phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bị cáo không yêu cầu làm rõ thêm tình tiết gì của vụ án, đồng ý với tội danh mà HĐXX sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phúc Bền thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo. Hành vi của các bị cáo là cố ý; trực tiếp tham gia trò chơi được thua bằng tiền; Bị cáo thực hiện hành vi trong điều kiện sức khỏe bình thường, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Hành vi của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”; Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 29/4/2021 của TAND thị xã Kỳ Anh xét xử bị cáo Nguyễn Phúc Bền phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, phải chịu chế tài hình sự theo quy định.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc Bền trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2.3] Trong vụ án này Nguyễn Phúc Bền đồng phạm đóng vai trò thực hành tích cực, bị cáo tham gia đánh bạc từ đầu đến cuối. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo có bố đẻ là Nguyễn Hữu Tiến được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì; anh trai là Nguyễn Phúc Minh là liệt sỹ đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba và bản thân bị cáo có tiền sử bệnh suy tim, tăng huyết áp, viêm túi mật đang điều trị ngoại trú đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã được cấp sơ thẩm xem xét tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại quá trình giải quyết phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền phạt bổ sung thể hiện tại biên lai số 0004819. Giấy xác nhận của công an huyện Lộc Hà về việc bị cáo Nguyễn Phúc Bền cấp thông tin giúp công an huyện Lộc Hà triệt phá được vụ trộm cắp tài sản và một vụ án liên quan đến ma túy. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS mà cấp sơ thẩm chưa xem xét đối với bị cáo.

Xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình cũng như tình trạng sức khỏe của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật cũng đủ nghiêm để cải tạo giáo dục đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc Bđược chấp nhận nên bị cáo không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc Bsửa nội dung bản án sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh về phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc Bphạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 và điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Phúc B03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30-12-2020 đến ngày 01-01-2021;

2. Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban TH1 vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Phúc Bkhông pH chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trịnh Thị Thiện